

Bản án số: 527/2025/HS-PT

Ngày: 27/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Phạm Văn Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Xuân Thành – Thư ký viên.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27/11/2025, tại điểm cầu trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội và điểm cầu Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, mở phiên tòa công khai, trực tuyến, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 341/2025/TLPT-HS ngày 19/9/2025, do có kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2025/HS-ST ngày 12/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo Trương Ngọc C; giới tính: Nam; sinh ngày 10/01/1974 tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; nơi thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là: Thôn Y, xã T, tỉnh Thanh Hoá); họ tên bố: Trương Ngọc H, sinh năm 1952; họ tên mẹ: Phạm Thị E, sinh năm 1953; gia đình có 05 anh, em (bị cáo là con thứ hai); vợ: Phạm Thị X, sinh năm 1978; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004; nhỏ nhất sinh năm 2013.

Nhân thân:

- Ngày 27/5/2008, TAND huyện Hà Trung tuyên phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, (Bản án số 13/HSST), thi hành xong phần án phí ngày 22/7/2008, đã xóa án tích.

- Ngày 29/01/2010, TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của Bản án số 13/2008/HS ngày 27/5/2008 của TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá về tội “Đánh bạc”; buộc Trương Ngọc C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 27 tháng tù (Bản án số 12/HSST) chấp hành bản án xong ngày 24/7/2011; đã xóa án tích.

- Ngày 29/6/2021, TAND tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 03 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt chung là 15 tháng tù. (Bản án số 113/2021/HSPT) chấp hành xong bản án ngày 21/10/2021; đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Phạm Duy B, Văn phòng luật sư P, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; địa chỉ: Phòng 2103, tòa nhà L, số 164 K, phường T, thành phố Hà Nội; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bào chữa theo chỉ định của Tòa án: Luật sư Nguyễn Thanh T, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trịnh Ngọc Th và bị cáo Tống Văn V không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút ngày 21/8/2024, Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa, phối hợp với Công an xã Đại Lộc đang làm nhiệm vụ tại Quốc lộ 1A thuộc thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá thì phát hiện Trịnh Ngọc Th có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra người và kiểm tra xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu đen, BKS 30K-450.xx của Th sử dụng đã thu giữ trong cốp xe ô tô gồm:

- 04 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng;
- 02 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều đựng chất bột mịn màu trắng;
- 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng các viên nén màu xám, hình dạng quả lựu đạn;
- 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng các viên nén màu vàng;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 14 Promax, 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung S22 Ultra.

Trịnh Ngọc Th khai nhận đây là ma túy của Th cất giấu mục đích để sử dụng và bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật theo quy định.

Ngoài ra, Trịnh Ngọc Th còn khai nhận vào khoảng 18 giờ cùng ngày, Th đã bán Heroine, thuốc lắc và Ketamine cho Trương Ngọc C tại nhà của C ở thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương Ngọc C tại thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá, thu giữ gồm:

01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén hình trụ tròn màu đỏ và màu xanh;

01 túi nilon màu xanh trắng có dòng chữ “KHẤU TRANG TIẾN HÙNG” bên trong chứa các chất màu trắng, cục vụn màu trắng’;

01 túi nilon màu trắng, viên đỏ bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng và 05 viên nén hình răng cưa màu vàng;

Tại Cơ quan điều tra, Trương Ngọc C đầu thú và khai nhận các viên nén hình trụ tròn màu đỏ và màu xanh; các chất màu trắng, cục vụn màu trắng; các cục chất tinh thể màu trắng và 05 viên nén hình răng cưa màu vàng trên là ma túy C mua của Trịnh Ngọc Th tại nhà của C vào khoảng 18 giờ ngày 21/8/2024. Ngoài ra, C còn khai nhận trước đó vào khoảng 0 giờ ngày 12/8/2024, C đã mua 06 túi ma túy Hồng phiến của Th, sau đó C đã bán 02 túi Hồng phiến cho Tống Văn V và bán 05 viên Hồng phiến cho Phạm Văn L, sinh năm 1976, trú tại tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tống Văn V, tại khu phố 5, phường B, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm:

01 gói nilon màu trắng, bên trong đựng 05 gói giấy màu trắng, mỗi gói đều đựng các chất cục bột màu trắng;

01 gói nilon màu hồng bên trong đựng các viên nén hình trụ tròn màu đỏ; 01 gói nilon màu trắng đựng các chất cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh, bên trong đựng các viên nén hình trụ tròn màu đỏ và màu xanh;

Tống Văn V khai nhận là ma túy, V mua của Trương Ngọc C để sử dụng (BL 29-30; 35-36).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn L, Cơ quan điều tra không thu giữ được ma túy, L khai số ma túy sau khi mua đã một mình sử dụng hết. Tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu của Phạm Văn L, Tống Văn V và Trương Ngọc C kết quả đều dương tính với các chất ma túy Metthamphetamine, MDMA, MOP.

Tại Kết luận giám định số 3115/KL-KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Chất tinh thể màu trắng là ma túy có khối lượng 219,470g loại Ketamin; chất bột mịn màu trắng là ma túy có khối lượng 10,758g loại Ketamin; các viên nén màu xám, hình quả lựu đạn là ma túy, có khối lượng 43,025g loại MDMA; các viên nén màu vàng, không rõ hình dạng là ma túy có khối lượng 17,684g loại MDMA; các viên nén màu vàng là ma túy có khối lượng 65,392g loại MDMA; các viên nén màu xám, hình quả lựu đạn là ma túy có tổng khối lượng 203,595g loại MDMA, (Đây là ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở của Trịnh Ngọc Th) BL 52 -53.

Tại Kết luận giám định số 3155/KL-KTHS ngày 29/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, kết luận: Các viên nén hình trụ tròn màu đỏ là ma túy có khối lượng 59,332g loại Methamphetamine; các viên nén hình trụ tròn màu xanh là ma túy có khối lượng 0,498g loại Methamphetamine; các cục vụn màu trắng là ma túy có khối lượng 63,193g loại Heroine; chất rắn màu trắng là ma túy có khối lượng 10,814g loại Heroine; các cục chất tinh thể màu trắng là ma túy có khối lượng 3,638g loại Heroine; 05 viên nén hình răng cưa màu vàng là ma túy, có khối lượng 2,286g loại MDMA (Đây là ma túy

thu giữ khi khám xét chỗ ở của Trương Ngọc C).

Các cục bột màu trắng là ma túy, có khối lượng 4,658g loại Heroine; các viên nén hình trụ tròn màu đỏ là ma túy, có khối lượng 4,915g loại Methamphetamine; 01 viên nén hình trụ tròn màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,097g loại Methamphetamine (Đây là ma túy thu giữ khi khám xét chỗ ở của Tổng Văn V). (BL 57-58).

Về hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị can như sau:

Trong khoảng tháng 8/2024, Trịnh Ngọc Th đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Trương Ngọc C, cụ thể: Lần thứ nhất, ngày 11/8/2024, C gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy loại hồng phiến, Th đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ mang vào Thanh Hoá bán cho C. Để có ma túy bán cho C, Th khai đã liên hệ với một người tên H, ở Ninh Bình qua ứng dụng Telegram có tên là “H beo” hỏi mua 03 đàn hồng phiến loại rẻ và 03 đàn hồng phiến loại đắt, H báo giá loại đắt giá là 6.000.000đ/01 đàn, loại rẻ giá là 4.000.000đ/1 đàn, tổng là 30.000.000 đồng. Sau khi thống nhất số tiền mua bán, H thông báo địa điểm nhận ma túy tại nút giao đoạn đường cao tốc Cao Bồ - Mai Sơn xuống thành phố Ninh Bình, Th đi ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu đen, BKS 30K-450.xx đến và gọi điện qua Telegram cho H hướng dẫn Th để tiền mặt ở bên lề đường và lấy ma túy.

Khoảng 0 giờ, ngày 12/8/2024, Trịnh Ngọc Th mang số ma túy trên vào bán cho Trương Ngọc C tại nhà ở thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá, trong đó 03 đàn Hồng phiến loại rẻ với giá là 4.500.000đ/01 đàn và 03 đàn Hồng phiến loại đắt với giá là 6.500.000đ/01 đàn, tổng số tiền là 33.000.000 đồng, C đã đưa cho Th 20.000.000 đồng tiền mặt, còn 13.000.000 đồng, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, C chuyển khoản từ tài khoản số 16168888899xxx Ngân hàng MB Bank đến tài khoản số 2825237xxx Ngân hàng Techcombank cho Th 02 lần, một lần chuyển 7.000.000 đồng và một lần chuyển 6.000.000 đồng.

Lần thứ 2, khoảng 0 giờ, ngày 21/8/2024, Trương Ngọc C gọi điện thoại cho Trịnh Ngọc Th hỏi mua 01 cây Heroine, một ít Ketamine và thuốc lắc, C hẹn sẽ thanh toán tiền sau. Th đồng ý, khoảng 18 giờ cùng ngày, Th đi ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, màu đen, BKS 30K-450.xx mang 01 cây Heroine, 05 viên thuốc lắc màu vàng và 01 túi Ketamine vào bán cho C ở thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Sau khi giao ma túy cho C xong Th đang ở xe ô tô thì bị Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang trong cốp xe ô tô, Th đang cất giấu 230,228g ma túy loại Ketamine và 60,709g loại MDMA, mục đích để bán. Ngoài số ma túy này, Cơ quan điều tra còn thu giữ trên trần nhà vệ sinh của Phòng 1806, toà HH03D khu đô thị T, xã C, huyện T, thành phố Hà Nội 03 túi nilon, trong đó là 02 túi thuốc lắc màu vàng và 01 túi thuốc lắc màu xám hình dạng giống quả lựu đạn, có tổng khối lượng là 268,987g ma túy loại MDMA, Th cất giấu mục đích để bán.

Ngày 24/8/2024, Trương Ngọc C đầu thú khai nhận về hành vi mua ma túy với Trịnh Ngọc Th, cùng ngày 12/8/2024, C đã bán cho Tổng Văn V 02 túi Hồng phiến tại khu vực đường Quốc lộ 1A khu vực gần Bệnh viện Đa khoa huyện H với giá là 10.000.000 đồng. V đã đưa cho C 9.000.000 đồng tiền mặt, còn

1.000.000 đồng V trừ vào số tiền C nợ V trước đó. Ngoài ra, ngày 19/8/2024, C còn bán 05 viên Hồng phiến cho Phạm Văn L ở cầu Đ thuộc huyện H thu được số tiền 500.000 đồng. C đã sử dụng một phần còn lại là 59,83g loại Methamphetamine, C chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện, thu giữ cùng với 74,007g ma túy loại Heroine; 3,683g ma túy loại Ketamine và 2,286g ma túy loại MDMA mà C vừa mua của Th vào khoảng 18h ngày 21/8/2024. Sau đó, Trương Ngọc C đã tích cực phối hợp với Cơ quan điều tra trong giải quyết vụ án, khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Tổng Ngọc V và Phạm Văn L.

Cùng ngày 24/8/2024, Tổng Văn V đã đầu thú khai nhận ngày 12/8/2024, V đã mua 02 túi ma túy hồng phiến của Trương Ngọc C để sử dụng cho bản thân, còn lại 5,012g ma túy loại Methamphetamine V cất giấu dưới gầm giường tại Phòng ngủ tầng 2 cùng với 4,658g loại Heroine để sử dụng. V khai số ma túy Heroine này, V mua của một người phụ nữ tên T ở gần nhà máy xi măng tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình, đoạn giáp với thị xã S, tỉnh Thanh Hoá với giá 5.000.000 đồng vào ngày 10/8/2024, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Phạm Văn L cũng thừa nhận ngày 19/8/2024, L đã mua 05 viên Hồng phiến của Trương Ngọc C với giá 500.000 đồng. L đưa tiền mặt cho C khi nhận ma túy ở giữa cầu Đ, thuộc huyện H. Ngoài ra, L khai ngày 21/8/2024 còn mua của Tổng Văn V một ít ma túy loại Heroine với giá 1.000.000 đồng ở gần tượng đài liệt sỹ đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc phường B, thị xã S. Tất cả số ma túy này, L đều sử dụng một mình hết. Tuy nhiên, V không thừa nhận đã bán ma túy cho L, chỉ có duy nhất lời khai của L, không thu giữ được ma túy do L đã sử dụng hết nên không đủ căn cứ để xử lý đối với V.

Quá trình điều tra, Trịnh Ngọc Th, Tổng Văn V khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Riêng Trương Ngọc C thay đổi lời khai, không thừa nhận ngày 12/8/2024 đã mua 06 túi Hồng phiến của Th mà chỉ nhận mua 02 túi Hồng phiến với giá 10.000.000 đồng cùng với một ít ma túy là kero và Ketamine, sau đó bán cho V 02 túi Hồng phiến với giá 10.000.000 đồng, không tính lãi. Số ma túy kero và Ketamine còn lại, C cất giấu trong nhà để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Đối với 03 túi Hồng phiến có tổng khối lượng là 59,83g ma túy loại Methamphetamine Cơ quan điều tra thu giữ ở vị trí nóc kết sắt trong phòng ngủ tầng 1 tại nhà của C ở thôn Y, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hoá, C không thừa nhận cất giấu mục đích để bán mà cho rằng đây là ma túy của Th để lại trong nhà C khi bị Công an phát hiện và bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 21/8/2024.

Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng việc Trương Ngọc C thay đổi lời khai hoàn toàn mâu thuẫn với lời khai ban đầu của C và lời khai của những người liên quan. Vì vậy, buộc C phải chịu trách nhiệm và bị xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Th vào ngày 12/8/2024 và ngày 21/8/2024, sau đó C đã bán trái phép chất ma túy cho V thu được số tiền 10.000.000 đồng vào ngày 12/8/2024 và bán cho L thu được số tiền 500.000 đồng vào ngày 19/8/2024, còn lại 59,83g loại Methamphetamine, 74,007g ma túy loại Heroine; 3,683g ma túy loại Ketamine và 2,286g ma túy loại MDMA, C chưa kịp

bán thì bị Công an phát hiện, thu giữ (BL 224-226; 242-244; 268-272; 281-284).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2025/HS-ST ngày 12/8/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Ngọc C 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (24/8/2024); phạt bổ sung bị cáo C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với Trịnh Ngọc Th và Tống Văn V; quyết định về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/8/2025, bị cáo Trương Ngọc C có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Ngọc C xin giảm nhẹ hình phạt với lý do Tòa án cấp sơ thẩm xác định chưa đúng trọng lượng chất ma túy mà bị cáo đã mua bán.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội: Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đúng tội danh, điều luật áp dụng; mức hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc C, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Ngoài ra, theo Biên bản nghị án lưu trong hồ sơ thì kết quả biểu quyết ghi “3/3” là không đúng vì Hội đồng xét xử có 5 thành viên. Sai sót này tuy không ảnh hưởng đến bản chất vụ án, các thành viên của Hội đồng xét xử đều có chữ ký trong Biên bản, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của của bị cáo Trương Ngọc C làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Trương Ngọc C: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Trương Ngọc C không thừa nhận ngày 12/8/2024 đã mua 06 túi Hồng phiến của Th mà chỉ nhận mua 02 túi Hồng phiến, một ít ma túy là kẹo và Ketamine, sau đó bán cho V 02 túi Hồng phiến. Số ma túy kẹo và Ketamine còn lại, C cất giấu trong nhà để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Đối với 03 túi Hồng phiến có tổng khối lượng là 59,83g ma túy loại Methamphetamine Cơ quan điều tra thu giữ ở vị trí nóc kết sắt trong phòng ngủ tầng 1 và 74,007g ma túy loại Heroine thu giữ tại gầm cầu thang nhà của bị cáo, C không thừa nhận cất giấu mục đích để bán mà cho rằng đây là ma túy của Th để lại trong nhà C khi bị Công an phát hiện. Tuy nhiên, tại Biên bản tiếp nhận

người phạm tội ra đầu thú, Trương Ngọc C khai nhận ngày 12/8/2024 đã mua của Trịnh Ngọc Th 06 đàn Hồng phiến và bán cho Tống Văn V 02 đàn Hồng phiến. Ngày 21/8/2024, C lại điện cho Th hỏi mua 1 cây Heroin, một ít Ketamin và thuốc lắc. 21 giờ ngày 21/8/2024, cơ quan Công an tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo và thu giữ toàn bộ số ma túy bị cáo mua của Trịnh Ngọc Th, trong đó có 03 túi Hồng phiến để trên nóc két sắt trong phòng ngủ của bị cáo và số Heroin bị cáo cất trong thùng cát tông. Lời khai của bị cáo phù hợp với đơn xin đầu thú của bị cáo, phù hợp với các lời khai ban đầu của bị cáo tại các biên bản ghi lời khai (BL 275; 276; 281; 283; 288); phù hợp với lời khai của những người liên quan. Các lời khai trong hồ sơ đều do bị cáo tự viết, tự ký. Các chứng cứ điện tử cuộc gọi điện thoại giữa bị cáo Th và bị cáo C, chứng cứ chuyển tiền của bị cáo C cho bị cáo Th có trong hồ sơ đều phù hợp với lời khai của bị cáo Th. Các gói ma túy cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét nhà ở của bị cáo C đều tại vị trí trong nhà ở của bị cáo. Thủ tục khám xét, thu giữ và niêm yết vật chứng thu giữ của cơ quan điều tra được thực hiện đúng trình tự tố tụng. Như vậy, việc bị cáo cho rằng số Heroin và Methamphetamine thu giữ tại nhà bị cáo không phải của bị cáo mà của Trịnh Ngọc Th bỏ lại là không có căn cứ; Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Trương Ngọc C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với toàn bộ số ma túy đã thu được trong nhà ở của C và 5,012g ma túy loại Methamphetamine thu của V, tổng khối lượng là 141,135g ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Heroine; 3,683g loại Ketamine; thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo Trương Ngọc C 02 lần bán trái phép chất ma túy, bán cho Tống Văn V (01 lần); bán cho Phạm Văn L (01 lần). Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định Trương Ngọc C phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nhưng trong phần quyết định lại không viện dẫn để áp dụng đối với bị cáo là không thống nhất, cần rút kinh nghiệm. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Ngọc C thay đổi lời khai, không thừa nhận những lời khai ban đầu của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã phải trả hồ sơ để điều tra bổ sung và kết quả điều tra bổ sung không làm thay đổi Cáo trạng. Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy; khai nhận hành vi bán cho bị cáo V, giúp cơ quan điều tra phát hiện tội phạm khác trong vụ án, từ đó, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đã có nhiều chiều cố đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có khung hình phạt được quy định từ 20 năm đến tù chung thân; bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán 141,135g ma túy loại Methamphetamine, MDMA, Heroine và 3,683g loại Ketamine; bị cáo phạm tội nhiều lần, có nhân thân xấu. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ, xử phạt Trương Ngọc C 20 năm tù (mức khởi điểm của khung hình phạt) là phù hợp, không nặng và cần thiết để bảo đảm yêu cầu giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, không có

tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm như quan điểm của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm.

[5] Ngoài các phân tích nêu trên, theo Biên bản nghị án lưu trong hồ sơ [BL 566 - 568] ghi kết quả biểu quyết là “3/3”, trong khi Hội đồng xét xử có 5 thành viên là sai sót. Tuy nhiên, các thành viên Hội đồng xét xử đều đã ký vào Biên bản nghị án, xác nhận kết quả xét xử và đã ký vào bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm về sai sót này, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[6] Về án phí, căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo Trương Ngọc phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Ngọc C; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 183/2025/HSST ngày 12/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Ngọc C 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (24/8/2024).

Phạt bổ sung bị cáo Trương Ngọc C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu Phòng HCTP (VP), HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chu Thành Quang